TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 09/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Cừ

- Bà Võ Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử hình sự Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 28/7/2022 đối với bị cáo:

Bùi Anh Đ, Sinh ngày: 03/10/1991; Nơi sinh: huyện H, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện H, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Anh T (đã chết) và bà: Ngô Thị Hồng P; Vợ: Hứa Thị Thu H; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01, Ngày 24/11/2020 bị Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (nộp phạt ngày 31/3/2022); Nhân thân: Ngày 06/10/2017 bị Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã nộp phạt ngày 09/10/2017).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

*** Bị hại:** Chị Đậu Thị H; sinh năm: 1980; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trú tại: Số 07, ngách 1/34, đường L, phường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Đức V; sinh năm: 1994; Nghề nghiệp: Cộng tác viên Công ty cổ phần chứng khoán VPS; Trú tại: tổ dân phố 06, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

*** Người làm chứng:** Chị Bùi Thị Việt N; sinh năm: 1991; Trú tại: Số 70 B, phường V, thành phố L (vắng mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:** Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: đồng chí Nguyễn Quốc Việt, Đ/c Nguyễn Văn Bảo - cán bộ trại tạm giam Công an Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình làm dịch vụ chạy quảng cáo trên trang mạng xã hội Facebook, Bùi Anh Đ nảy sinh ý định chiếm quyền sử dụng tài khoản Facebook của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Khoảng cuối tháng 12 năm 2021, Bùi Anh Đ chiếm được quyền sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Văn T" của anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1988, trú tại xã N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh). Sau đó, Đ đọc tin nhắn Messenger của Facebook "Nguyễn Văn T" và biết được tài khoản Facebook "Vũ Phạm Đ" có tên đăng nhập là "ikarus11" và mật khẩu đăng nhập là "Vudieu11" của anh Phạm Đức V (sinh năm 1994, trú tại phường Bắc Hà, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, là nhân viên Công ty Cổ phần chứng khoán VPS). Sau đó Đ sử dụng điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 5G màu đen đăng nhập vào tài khoản Facebook "Vũ Phạm Đ" của anh V và chiếm quyền sử dụng. Đ đọc được tin nhắn Messenger giữa anh V với tài khoản facebook "Đậu H" của chị Đậu Thị H (sinh năm 1980, trú tại phường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, là mự của anh Phạm Đức V). Qua nội dung tin nhắn, Đ biết được chị H nhờ anh V tư vấn và đăng ký mở tài khoản chứng khoán tại Công ty Cổ phần chứng khoán VPS (Công ty VPS), vì chưa hiểu biết nhiều nên chị H nộp vào tài khoản chứng khoán này số tiền 100.000.000 đồng và nhờ anh V giao dịch mua bán cổ phiếu hộ để kiếm lợi nhuận. Giữa chị H và anh V thường xuyên nhắn tin qua ứng dụng Messenger Facebook nên trong nội dung tin nhắn có thông tin tài khoản và mật khẩu đăng nhập tài khoản chứng khoán của chị H. Vì vậy, Bùi Anh Đ biết được tên tài khoản chứng khoán VPS số "7547796" và mật khẩu đăng nhập tài khoản chứng khoán là "Vudieu11" của chị H nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản chứng khoán của chị H. Đ hỏi mượn một người bạn tên Tuấn (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) xem có tài khoản không chính chủ nào để nhận tiền không thì Tuấn đưa cho Đ mượn chiếc điện thoại Iphone 6 Plus gắn sim số 0339577002, trên điện thoại có cài ứng dụng Mobile Banking của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB) kèm theo thông tin 02 tài khoản Ngân hàng MB số 725868699999 mang tên NONG THI HIEN và số 3333332433333 mang tên LE THI DIEM THY. Ngoài ra trên điện thoại này còn cài đặt 02 ví điện tử Momo đăng ký theo các số điện thoại 0339577002 và 0366303004. Vào khoảng 02 giờ ngày 02/3/2022, Bùi Anh Đ đăng nhập vào tài khoản chứng khoán "7547796" của chị Đậu Thị H thì thấy tài khoản chứng khoán của chị H đang sở hữu 6.600 cổ phiếu mã chứng khoán HCM nên Đ vào xem giá thị trường rồi đặt lệnh bán toàn bộ số cổ phiếu nói trên với giá 38.000 đồng/1 cổ phiếu. Khoảng hơn 09 giờ ngày 02/3/2022, Đ tiếp tục đăng nhập vào tài khoản chứng khoán của chị Đậu Thị H thì thấy lệnh bán 6.600 cổ phiếu mã chứng

khoán HCM đã khớp với số tiền 250.800.000 đồng, sau khi trừ phí giao dịch và thuế thu nhập cá nhân còn nhận được 250.173.000 đồng; trong đó chỉ có 107.418.656 đồng thuộc sở hữu của chị H, số tiền còn lại thuộc sở hữu của Công ty VPS do chị H sử dụng dịch vụ tiền vay của Công ty này để mua cổ phiếu nên Công ty VPS đã thu hồi số tiền trên Ny khi Đ thực hiện việc ứng tiền bán cổ phiếu. Lúc này Bùi Anh Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt toàn bộ số tiền 107.418.656 đồng bán cổ phiếu của chị H nên Đ thực hiện thao tác ứng số tiền nói trên về tài khoản chứng khoán "7547796" của chị H rồi định rút toàn bộ số tiền trên để chiếm đoạt. Tuy nhiên phần mềm giao dịch chứng khoán yêu cầu cung cấp mã OTP mà Công ty VPS đã gửi về số điện thoại của chị Đậu Thị H thì mới thực hiện được việc rút tiền. Lúc này, Đ đăng nhập vào tài khoản Facebook "Vũ Phạm Đ" mạo danh là anh Phạm Đức V nhắn tin vào tài khoản Facebook "Đậu H" hỏi mã OTP mà Công ty VPS đã gửi về số điện thoại của chị H. Vì nghĩ rằng anh V đang giao dịch bán cổ phiếu hộ mình nên chị H đã nhắn tin cung cấp mã OTP đến tài khoản Facebook "Vũ Phạm Đ". Khi đó, Đ sử dụng mã OTP do chị H cung cấp rồi chuyển số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng MB số 725868699999 mang tên NONG THI HIEN và chuyển số tiền 7.418.656 đồng vào tài khoản Ngân hàng MB số 3333332433333 mang tên LE THI DIEM THY. Sau đó Đ chuyển số tiền này về ví điện tử Momo trên điện thoại Iphone 6 Plus rồi tiếp tục chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam số 35110000702298 mang tên Bùi Anh Đ. Sau đó Đ trả lại cho Tuấn chiếc điện thoại Iphone 6 Plus còn số tiền 107.418.656 đồng chiếm đoạt được của chị Đậu Thị H, Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-TPHT ngày 30/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hđã truy tố bị cáo Bùi Anh Đ về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 290; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Anh Đ từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, hiện đang bị tạm giam, hoàn cảnh khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã ủy quyền cho chị Bùi Thị Việt N (chị ruột của bị cáo) bồi thường đầy đủ số tiền 107.418.656 đồng cho bị hại chị Đậu Thị H. Tại phiên tòa, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

2.1. Tại phiên tòa, Bùi Anh Đ khai nhận: ngày 02/3/2022, Bùi Anh Đ đã sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử truy cập bất hợp pháp vào tài khoản chứng khoán Công ty VPS số 7547796 của chị Đậu Thị H để bán 6.600 cổ phiếu và chiếm đoạt số tiền 107.418.656 đồng của chị Đậu Thị H. Số tiền trên Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Bùi Anh Đ phạm tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, theo lời khai của Bùi Anh Đ thì có một người tên Tuấn đã cung cấp cho Đ chiếc điện thoại Iphone 6 Plus có chứa thông tin 02 tài khoản ngân hàng và 02 ví điện tử Momo để Đ nhận và chuyển tiền phạm tội. Tuy nhiên thông tin của người này không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là có căn cứ, phù hợp.

2.3. Đối với 02 tài khoản Ngân hàng MB số 725868699999 và số 3333332433333 mà Đ sử dụng để nhận và chuyển tiền phạm tội. Quá trình điều tra xác định được những người đăng ký 02 tài khoản này là Nông Thị H (sinh năm 1993, trú tại xã Việt Hồng, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang) và Lê Thị Diễm Thy (sinh năm 2002, trú tại xã Vĩnh Phước, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang). Cơ quan điều tra đã tiến hành ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả nên tách ra xác minh, làm rõ sau là phù hợp.

2.4. Đối với 02 số điện thoại di động 0339577002 và 0366303004 mà Đ sử dụng để chuyển tiền qua ví Momo, Cơ quan điều tra đã gửi công văn đề nghị Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) cung cấp thông tin nhưng đến nay chưa có kết quả nên tách ra xác minh, làm rõ sau là phù hợp.

[3] . *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo", "Người phạm tội tự nguyện sữa chữa, bồi thường thiệt hại". Ngoài ra, bị hại chị Đậu Thị H xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù, bị cáo có 01 tiền sự, có nhân thân bị xử phạt hành chính. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại cũng xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, khi xem xét mức hình phạt, cần giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo bị cáo mức án dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm. Dù xem xét giảm nhẹ đến đâu thì cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: bị cáo là lao động tự do, hiện đang bị tạm giam, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo Bùi Anh Đ là thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại chị Đậu Thị H đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về vật chứng vụ án:* cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 5G, màu đen thu giữ tại Bùi Anh Đ là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

[8]. *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 290; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố **Bùi Anh Đ** phạm tội **"Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản",**

Xử phạt **Bùi Anh Đ 15 (mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu bán nộp ngân sách Nhà

nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 5G, màu đen thu giữ tại Bùi Anh Đ là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 1, 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Anh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQ ĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng